

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28/8/2023

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thà.

Ông Nguyễn Việt Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 187/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2023/TB-TA ngày 10 tháng 8 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Đặng Việt D, sinh ngày 25/12/1982.

Địa chỉ: Số C N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Người được anh D ủy quyền về việc giao nhận văn bản: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khu C và xây dựng 69-3, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương (theo giấy ủy quyền ngày 08/8/2022).

2. Bị đơn: Chị Theresa Catherine D1, sinh ngày 13/5/1986.

Quốc tịch: Ireland. Hộ chiếu số PS 0049864 do Phòng cấp ngày 16/02/2005.

Địa chỉ: Số C, phố B, căn hộ F, D, I.

Các đương sự đều vắng mặt, anh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Theresa Catherine D2 vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn anh Đặng Việt D trình bày: Anh và chị T Catherine Dorman được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh H ngày 18/3/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng sang Cộng hòa Ireland sinh sống. Quá trình chung sống vợ chồng không thể dung hòa các mối quan hệ trong cuộc sống cũng như không hòa hợp được với nhau và đã sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Theresa Catherine D1.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh D ủy quyền cho chị Đặng Thị M thay anh giao nhận các tài liệu tại Tòa án. Sau khi nhận được các tài liệu, chị M đã thông báo cho anh D biết, anh D vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Tại phiên tòa, anh Đặng Việt D vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Chị Theresa Catherine D2 vắng mặt lần hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa anh Đặng Việt D và chị Theresa Catherine D1 đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho anh Đặng Việt D được ly hôn chị Theresa Catherine D1. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Anh Đặng Việt D phải chịu án phí, lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của đương sự, quan điểm đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Đặng Việt D cung cấp địa chỉ của chị Theresa Catherine D2 tại số C, phố B, căn hộ F, D, I là địa chỉ khi chị Theresa Catherine D1 về Việt Nam kết hôn, ngoài địa chỉ trên anh D không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư

pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 19 tháng 12 năm 2022, Tòa án đã nhận được công văn số 3801/CH-BTP của Bộ Tư pháp, thể hiện Bộ Tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Tòa cấp cao Cộng hòa Ai - len để thực hiện ủy thác đối với chị Theresa Catherine D1. Quá trình giải quyết vụ án, ngày 26/6/2023, Tòa án nhận được công văn số 1309/BTP-PLQT ngày 13/6/2023 của Bộ Tư pháp thể hiện Bộ Tư pháp nhận được văn bản số 09/2023 ngày 25/4/2023 của Cơ quan có thẩm quyền của Cộng hòa Ai - len thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với đương sự Theresa Catherine Dorman. Theo đó, Cơ quan có thẩm quyền của Cộng hòa Ai - len không thực hiện được ủy thác tư pháp nêu trên do: Không có người nhận tại địa chỉ được yêu cầu. Đ tại L là một phái bộ ngoại giao Việt Nam Vương quốc Liên hiệp Anh và B Ireland Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành thông báo các văn bản của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và cổng thông tin điện tử của Đ tại L. Tuy nhiên hết thời hạn 1 tháng chị Theresa Catherine D1 vẫn không có văn bản trình bày ý kiến. Trong quá trình giải quyết vụ án anh D có đơn xin được xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vắng mặt anh Đặng Việt D và chị Theresa Catherine D1.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Việt D và chị Theresa Catherine D2 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh H ngày 18/3/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng sang Cộng hòa Ireland sinh sống. Cuộc sống chung vợ chồng không hòa hợp được và đã sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Theresa Catherine D1. Xét thấy, sau khi kết hôn anh chị chỉ chung sống với nhau trong một thời gian ngắn và đã sống ly thân 17 năm, không ai quan tâm đến ai. Do vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh D, xử cho anh D được ly hôn chị Theresa Catherine D1.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Dũng xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí, lệ phí: Anh Đặng Việt D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Việt D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đặng Việt D ly hôn chị Theresa Catherine D1.

2. Về án phí: Anh Đặng Việt D phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001736 ngày 21/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, anh D đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Anh Đặng Việt D phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003156 ngày 18/11/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, anh D đã nộp đủ lệ phí ủy thác tư pháp.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Đặng Việt D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Chị Theresa Catherine D1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường